

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2022/QĐST-HNGĐ

Tp. Kon Tum, ngày 06 tháng 01 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 415/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Thu Tr , sinh năm 1996;

Địa chỉ: Thôn Bình Trung, xã Sa Bình, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn*: Anh Lê Đăng H , sinh năm 1993;

Địa chỉ: 91 Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2021

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu Tr và anh Lê Đăng H .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nuôi con chung*:

Chị Nguyễn Thị Thu Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Lê Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 29/9/2019 cho đến khi các con đủ 18 tuổi và tự lập được.

Anh Lê Đăng H cấp dưỡng nuôi con cùng với chị Nguyễn Thị Thu Tr mỗi tháng 1.000.000 đ (*Một triệu đồng*) cho con Lê Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 29/9/2019. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01/2022 cho đến khi các con đủ 18 tuổi và tự lập được.

Anh Lê Đăng H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng mà người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí sơ thẩm*: Căn cứ Điều 144; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Nguyễn Thị Thu Tr chịu án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000484 ngày 29/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Chị Nguyễn Thị Thu Tr đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Dương sự;
- VKSND Tp. Kon Tum;
- Chi cục THADS Tp. Kon Tum;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đã ký

Phạm Thị Thúy